

PHỤ LỤC III
BẢNG GIÁ ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP
KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ

STT	ĐƠN VỊ	GIÁ ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ
1	Các phường thuộc thành phố Tân An (đô thị loại III)	Được tính bằng 70% giá đất ở tại phụ lục II
2	Các phường thuộc thị xã Kiến Tường, thị trấn thuộc huyện Bến Lức (đô thị loại IV)	Được tính bằng 70% giá đất ở tại phụ lục II
3	Các thị trấn thuộc các huyện còn lại (đô thị loại V)	Được tính bằng 70% giá đất ở tại phụ lục II
4	Các xã thuộc huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An	Được tính bằng 70% giá đất ở tại phụ lục II

PHỤ LỤC IV
BẢNG GIÁ ĐẤT THƯỜNG MẠI, DỊCH VỤ

STT	ĐƠN VỊ	GIÁ ĐẤT THƯỜNG MẠI, DỊCH VỤ
1	Các phường thuộc thành phố Tân An (đô thị loại III)	Được tính bằng 80% giá đất ở tại phụ lục II
2	Các phường thuộc thị xã Kiến Tường, thị trấn thuộc huyện Bến Lức (đô thị loại IV)	Được tính bằng 80% giá đất ở tại phụ lục II
3	Các thị trấn thuộc các huyện còn lại (đô thị loại V)	Được tính bằng 80% giá đất ở tại phụ lục II
4	Các xã thuộc huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An	Được tính bằng 80% giá đất ở tại phụ lục II